TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10-5-2024
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Nguyễn Văn Tịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Lê Quốc Huy– Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 146/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXX-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hồ Văn K, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp TT B, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp B2, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/3/2024, trong quá trình tố tụng anh Hồ Văn K trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị D chung sống vào năm 2015, hôn nhân tự nguyện, cha mẹ hai bên đồng ý, sau đó đến Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn vào ngày 15/6/2018.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng gần đây vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống không còn hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Anh và chị D sống ly thân đến nay khoảng 03 năm, trong thời gian

sống ly thân, anh và chị D không còn liên lạc và quan tâm lẫn nhau. Nay xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, chung sống không còn hạnh phúc nên nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Anh và chị D có 01 con chung là Hồ Thùy T, sinh ngày 29/9/2017 đang sống cùng chị D. Khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị D tiếp tục nuôi và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh và chị D không có tài sản, không yêu cầu giải quyết;

Chị Phạm Thị D vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2015, anh K và chị D tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của anh K và chị D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho anh K ly hôn với chị D là phù hợp.

Về con: Người con Hồ Thùy T, sinh ngày 29/9/2017 đang sống cùng chị D, để ổn định cuộc sống của trẻ cần tiếp tục giao con cho chị D nuôi là phù hợp. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh K không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản: Không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Hồ Văn K khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Phạm Thị D, chị D có địa chỉ cư trú tại ấp B2, xã LĐĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị D được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ

khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh K và chị D.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2015, anh K và chị D tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu ngày 15/6/2018 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa anh K và chị D phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay anh K xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa anh K và chị D không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân, trong khoảng thời gian sống ly thân anh chị không còn quan tâm lẫn nhau. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị D đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng chị D vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của anh K được ly hôn với chị D là phù hợp.

[2.2]. Về con: Xét thấy người con Hồ Thùy T, sinh ngày 29/9/2017 đang sống cùng chị D. Nhằm ổn định cuộc sống của trẻ cần tiếp tục giao con cho chị D nuôi là phù hợp. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh K không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Anh K không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí hôn nhân: Anh K nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho anh Hồ Văn K được ly hôn với chị Phạm Thị D.

2. Về con: Giao người con Hồ Thùy T, sinh ngày 29/9/2017 cho chị Phạm Thị D tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Hồ Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Hồ Văn K không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

3. Về tài sản: Anh Hồ Văn K không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân: Anh Hồ Văn K nộp 300.000 đồng, anh Hồ Văn K đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010074 vào ngày 18/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND huyện Đông Hải;*
- *Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;*
- *UBND xã Long Điền Đông;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm